

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý
nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Số 761/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; thủ tục hành chính bãi bỏ lĩnh vực môi trường thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Số 268/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Số 267/QĐ-UBND ngày 10/7/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; bãi bỏ trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm; bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Số 1461/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Số 1669/QĐ-UBND ngày 28/6/2025 về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường; Số 1075/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 140/TTr-SNNMT ngày 14/8/2025 và Tờ trình số 229/TTr-SNNMT ngày 04/9/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này 31 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện giải quyết thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức tuân thủ đúng quy trình được phê duyệt tại Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, trên cơ sở quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định này xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm của Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh để áp dụng thống nhất trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- VNPT Hưng Yên;
- Trung tâm TT-HN tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Nghiêm

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /9/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP TỈNH

1. Tên TTHC: Phê duyệt phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường hoặc Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nguồn vốn trồng rừng

-Mã số TTHC: 1.011470

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

+ 07 ngày làm việc (08 giờ làm việc/ngày tương đương 56 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác.

+ 10 ngày làm việc (08 giờ làm việc/ngày tương đương 80 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác.

1.1. Đối với trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác: 07 ngày làm việc (56 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Kết quả; - Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở	52 giờ

			Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

1.2. Đối với trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác: 10 ngày làm việc (80 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Xác minh tính chính xác của hồ sơ; - Dự thảo Kết quả; - Trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường ký duyệt; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	76 giờ

Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

2. Tên TTHC: Xác nhận bằng kê lâm sản

- Mã số TTHC: 1.000045

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

+ Trường hợp không phải xác minh: trong thời hạn 02 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 16 giờ).

+ Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản: trong thời hạn 03 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 24 giờ).

+ Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản mà có nhiều nội dung phức tạp: trong thời hạn 04 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 32 giờ).

2.1. Trường hợp không phải xác minh: 02 ngày làm việc (16 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Ký duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	12 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

2.2. Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản: 03 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 24 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Xác minh nguồn gốc lâm sản; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	20 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

2.3.Trường hợp cần xác minh nguồn gốc lâm sản mà có nhiều nội dung phức tạp: 04 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 32 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Xác minh nguồn gốc lâm sản; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	28 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

3. Tên TTHC: Phê duyệt phương án khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên

- Mã số TTHC: 1.000047

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: **06 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 48 giờ)**, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	44 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

4. Tên TTHC: Phân loại doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ

- Mã số TTHC: 3.000016

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

+ Trường hợp không kiểm tra, xác minh: 05 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ ngày tương đương 40 giờ)

+ Trường hợp phải kiểm tra, xác minh: 13 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ ngày tương đương 104 giờ) .

4.1. Trường hợp không kiểm tra, xác minh: 05 ngày làm việc (40 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	36 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

4.2. Trường hợp phải kiểm tra, xác minh: 13 ngày làm việc (104 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra, xác minh; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	100 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

5. Tên TTHC: Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức

- Mã số TTHC: 1.000055

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ ngày tương đương 160 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra, xác minh; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	108 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	48 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung (Trung tâm PVHCC)	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

6. Tên TTHC: Phê duyệt nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế

- Mã số TTHC: 1.007916

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

* Trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 15 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 120 giờ)

* Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn:

+ Đối với chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 40 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 320 giờ)

+ Đối với chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 26 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 208 giờ)

6.1. Trường hợp UBND cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: 15 ngày làm việc (120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra, xác minh; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	20 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ	16 giờ

			sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Tổ chức thực hiện Quyết định				
Bước 4	Tổ chức, cá nhân nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ bảo vệ và phát triển rừng (hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường)			56 giờ
Bước 5	Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường) ban hành văn bản thông báo hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế, chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC.			24 giờ
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ tới điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 7	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

6.2. Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: Đối với chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: **40 ngày làm việc (320 giờ)**

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra, xác minh; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	24 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	168 giờ
Tổ chức thực hiện Quyết định				
Bước 4	Tổ chức, cá nhân nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ bảo vệ và phát triển rừng (hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường)			64 giờ

Bước 5	Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường) nộp tiền về Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam; ban hành văn bản thông báo hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế, chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.			60 giờ
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ tới điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 7	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

6.3. Trường hợp UBND cấp tỉnh không bố trí đất để trồng rừng trên địa bàn: Đối với chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: **26 ngày làm việc (208 giờ)**

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra, xác minh; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	20 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; - Hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; Trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	20 giờ
Tổ chức thực hiện Quyết định				
Bước 4	Tổ chức, cá nhân nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ bảo vệ và phát triển rừng (hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường)			64 giờ

Bước 5	Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng (hoặc Sở Nông nghiệp và Môi trường	- Ban hành văn bản thông báo hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế, - Trình UBND tỉnh ban hành văn bản thông báo về số tiền chênh lệch phải nộp; - Thu thêm hoặc trả lại số tiền chênh lệch cho chủ dự án; - Chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã;		100 giờ
Bước 6	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Chuyển kết quả giải quyết hồ sơ tới điểm trả kết quả tập trung	4 giờ
Bước 7	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

7. Tên TTHC: Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp

- Mã số TTHC: 3.000179

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 04 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 32 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	12 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	16 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

8. Tên TTHC: Cấp lại giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp do bị mất, bị hỏng

- Mã số TTHC: 3.000180

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 03 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 24 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	10 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	12 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	2 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

9. Tên TTHC: Xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu

- Mã số TTHC: 3.000159

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

+ Trường hợp hồ sơ không phải kiểm tra thông tin vi phạm: 04 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ ngày tương đương 32 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ;

+ Trường hợp hồ sơ phải kiểm tra thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ ngày tương đương 48 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ.

9.1. Trường hợp không phải kiểm tra thông tin vi phạm: 04 ngày làm việc (32 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; kiểm tra thực tế lô hàng xuất khẩu; - Phê duyệt kết quả; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	28 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

	tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã			
--	-----------------------------	--	--	--

9.2. Trường hợp phải phải kiểm tra thông tin vi phạm: 06 ngày làm việc (48 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; kiểm tra thực tế lô hàng xuất khẩu; - Kiểm tra, xác minh thông tin vi phạm; - Phê duyệt kết quả;; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	44 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

10. Tên TTHC: Thanh lý rừng trồng thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương

- Mã số TTHC: 1.012921

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 30 ngày (tương đương 240 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

ước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	156 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	80 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

	PVHCC cấp xã			
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

11. Tên TTHC: Phê duyệt điều chỉnh phân khu chức năng của khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý

- Mã số TTHC: 1.012687

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 55 ngày (tương đương 440 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	280 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	156 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	--	--------------------	----------------------------------	-------------------------

12. Tên TTHC: Công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp

- Mã số TTHC: 3.000198

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: **18 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 144 giờ)**, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	140 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

13. Tên TTHC: Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công đối với các dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư

- Mã số TTHC: 1.007918

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: **15 ngày (tương đương 120 giờ)**, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Báo cáo kết quả thẩm định trình Sở Nông nghiệp và Môi trường phê duyệt - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	116 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

14. Tên TTHC: Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý

- Mã số TTHC: 1.000084

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 45 ngày (tương đương 360 giờ), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	276 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	80 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

15. Tên TTHC: Phê duyệt hoặc điều chỉnh đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ hoặc rừng sản xuất thuộc địa phương quản lý

- Mã số TTHC: 1.000081

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 45 ngày (tương đương 360 giờ), kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	276 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	80 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

16. Tên TTHC: Phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh

- Mã số TTHC: 1.000071

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 40 ngày làm việc (8 giờ làm việc /ngày tương đương 320 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	236 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	80 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

17. Tên TTHC: Miễn, giảm tiền dịch vụ môi trường rừng (đối với tổ chức, cá nhân sử dụng dịch vụ môi trường rừng nằm trong phạm vi 01 tỉnh)

- Mã số TTHC: 1.000058

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày làm việc (8 giờ làm việc /ngày tương đương 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra xác minh tại hiện trường; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	84 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	32 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

18. Tên TTHC: Quyết định điều chỉnh chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

- Mã số TTHC: 1.012692

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

- Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35 ngày (tương đương 280 giờ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: 48 ngày (tương đương 384 giờ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

18.1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35 ngày (tương đương 280 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra xác minh tại hiện trường; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	196 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết;	80 giờ

Bước 4	HĐND tỉnh	HĐND tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh	- Xem xét quyết định điều chỉnh chủ trương; - Văn phòng HĐND tỉnh phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Tạm dừng hồ sơ- không tính thời gian
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

18.2. Trường hợp: Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành 48 ngày (tương đương 384 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra xác minh tại hiện trường; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	196 giờ

Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra hồ sơ, xin ý kiến thống nhất của bộ, ngành; - Hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường.	184 giờ
Bước 4	HĐND tỉnh	HĐND tỉnh, Văn phòng HĐND tỉnh	- Xem xét quyết định điều chỉnh chủ trương; - Văn phòng HĐND tỉnh phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Tạm dừng hồ sơ- không tính thời gian
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 6	Điểm Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã trả kết quả tập trung	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

19. Tên TTHC: Quyết định thu hồi rừng đối với tổ chức tự nguyện trả lại rừng

- Mã số TTHC: 1.012691

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày (tương đương 160 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra xác minh tại hiện trường; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	116 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

20. Tên TTHC: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với tổ chức

- Mã số TTHC: 1.012689

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 20 ngày (tương đương 160 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra xác minh tại hiện trường; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	80 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	116 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

21. Tên TTHC: Phê duyệt Phương án sử dụng rừng đối với các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ bảo vệ và phát triển rừng thuộc địa phương quản lý

- Mã số TTHC: 1.012690

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: 15 ngày (tương đương 120 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; tổ chức kiểm tra xác minh tại hiện trường; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	76 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Văn phòng UBND tỉnh; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	---	--------------------	----------------------------------	-------------------------

22. Tên TTHC: Phê duyệt hoặc điều chỉnh Phương án tạm sử dụng rừng

- Mã số TTHC: 1.012413

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

+ Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành; khu vực quốc phòng: 20 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp không phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng: 12 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Nông nghiệp và Môi trường nhận được hồ sơ hợp lệ.

1. Trường hợp diện tích rừng tạm sử dụng thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành; khu vực quốc phòng: 20 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 160 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm (Chi cục trưởng, trưởng phòng, chuyên viên phòng Quản lý, bảo vệ và Phát triển rừng)	- Kiểm tra, xác minh hồ sơ; - Tổ chức Thẩm định Phương án; - Dự thảo Kết quả trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	52 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng;	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; - Trình Lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến của bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết;	104 giờ

		Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	04 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

2. Trường hợp không phải lấy ý kiến của bộ, ngành chủ quản, Bộ Quốc phòng: 12 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 96 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm (Chi cục trưởng, trưởng phòng, chuyên viên phòng Quản lý, bảo vệ và Phát triển rừng)	- Kiểm tra, xác minh hồ sơ; - Tổ chức Thẩm định Phương án; - Dự thảo Kết quả trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	52 giờ

Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra hồ sơ - Hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	40 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	04 giờ
Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

23. Tên TTHC: Quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác

- Mã số TTHC: 3.000152

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

+ Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35 ngày (8 giờ/ngày tương đương 280 giờ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

+ Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 48 ngày (8 giờ/ngày tương đương 384 giờ), kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

23.1. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 35 ngày (8 giờ/ngày tương đương 280 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Kiểm tra xác minh; - Tổ chức thẩm định; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	196 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng;	- Kiểm tra, hoàn thiện hồ sơ tờ trình trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Tờ trình trình HĐND tỉnh;	80 giờ

		Lãnh đạo UBND tỉnh.		
Bước 4	HĐND tỉnh	HĐND tỉnh; Văn phòng HĐND tỉnh	- Xem xét quyết định chủ trương - Văn phòng HĐND tỉnh phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Tạm dừng hồ sơ- không tính thời gian
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

23.2. Trường hợp diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng sang mục đích khác thuộc phạm vi quản lý của chủ rừng là các đơn vị trực thuộc các bộ, ngành: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác: 48 ngày (8 giờ/ngày tương đương 384 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
		Chi cục Kiểm lâm	- Kiểm tra xác minh; - Tổ chức thẩm định; - Dự thảo Kết quả, trình Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	196 giờ

Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường		báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh.	
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra hồ sơ; - Xin ý kiến của các Bộ, ngành; - Hoàn thiện tờ trình trình Lãnh đạo UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt Tờ trình trình HĐND tỉnh.	184 giờ
Bước 4	HĐND tỉnh	HĐND tỉnh; Văn phòng HĐND tỉnh	- Xem xét quyết định chủ trương - Văn phòng HĐND tỉnh phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	Tạm dừng hồ sơ- không tính thời gian
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

24. Tên TTHC: Cấp lại mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục Công ước CITES (Trường hợp cơ sở nuôi, trồng đã được cấp mã số có thay đổi, bổ sung địa điểm nuôi, trồng, mục đích nuôi, trồng hoặc bổ sung loài nuôi, trồng mới, tổ chức)

- Mã số TTHC:

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 24 giờ) (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

+ Trường hợp cần kiểm tra thực tế: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (8 giờ làm việc/ngày tương đương 120 giờ) .

+ Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu: 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES) (8 giờ làm việc/ngày tương đương 192 giờ)

+ Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp cần kiểm tra thực tế; nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu): 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (8 giờ làm việc/ngày tương đương 72 giờ)

24.1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 24 giờ) (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
		Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết;	20 giờ

Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường		- Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

24.2. Trường hợp cần kiểm tra thực tế: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (8 giờ làm việc/ngày tương đương 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra thực tế; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm	116 giờ

			PVHCC cấp xã	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

24.3. Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu: 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES) (8 giờ làm việc/ngày tương đương 192 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra thực tế; - Xin ý kiến của Cơ quan thẩm quyền quản lý Cites Việt Nam;	120 giờ
Bước 3	Ban thư ký Cites cho ý kiến về Cơ quan thẩm quyền quản lý Cites Việt Nam			Tạm dừng hồ sơ - Không tính thời gian
Bước 4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Nhận văn bản thông báo của Cơ quan thẩm quyền quản lý	68 giờ

	trường		Cites Việt Nam; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

24.4. Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp cần kiểm tra thực tế; nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu): 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (8 giờ làm việc/ngày tương đương 72 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
		Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Xin ý kiến của cơ quan thẩm quyền quản lý Cites Việt Nam;	68 giờ

Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường		- Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

25. Tên TTHC: Đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật, thực vật thuộc Phụ lục công ước Cites

- Mã số TTHC: 1.004819

- Tổng thời gian thực hiện TTHC:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 24 giờ) (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

+ Trường hợp cần kiểm tra thực tế: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (8 giờ làm việc/ngày tương đương 120 giờ) .

+ Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu: 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES) (8 giờ làm việc/ngày tương đương 192 giờ)

+ Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp cần kiểm tra thực tế; nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu): 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (8 giờ làm việc/ngày tương đương 72 giờ).

25.1. Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 03 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ngày tương đương 24 giờ) (không bao gồm trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam; Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông	20 giờ

			ng nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

25.2. Trường hợp cần kiểm tra thực tế: 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (8 giờ làm việc/ngày tương đương 120 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra thực tế; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	116 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ

	trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã			
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

25.3. Trường hợp nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu: 24 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (không bao gồm thời gian chờ phản hồi từ Ban thư ký CITES) (8 giờ làm việc/ngày tương đương 192 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Kiểm tra thực tế; - Xin ý kiến của cơ quan thẩm quyền quản lý Cites Việt Nam;	120 giờ
Bước 3	Ban thư ký Cites cho ý kiến về Cơ quan thẩm quyền quản lý Cites Việt Nam			Tạm dừng hồ sơ - Không tính thời gian
Bước 4	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Nhận văn bản thông báo của Cơ quan thẩm quyền quản lý Cites Việt Nam; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông	68 giờ

			ng nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	
Bước 5	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 6	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

25.4. Trường hợp nuôi, trồng các loài thuộc Phụ lục Công ước CITES không có phân bố tự nhiên tại Việt Nam và lần đầu tiên đăng ký nuôi, trồng tại Việt Nam (không bao gồm trường hợp cần kiểm tra thực tế; nuôi, trồng loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục I Công ước CITES vì mục đích thương mại trong nước và xuất khẩu): 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (8 giờ làm việc/ngày tương đương 72 giờ).

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có) + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chi cục Kiểm lâm	- Thẩm định hồ sơ; - Xin ý kiến của cơ quan thẩm quyền quản lý Cites Việt Nam; - Phê duyệt kết quả giải quyết; - Cập nhật kết quả trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chuyển kết quả đến Điểm tiếp nhận hồ sơ Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm	68 giờ

			PVHCC cấp xã	
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả (sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã)	4 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CẤP XÃ

1. Tên TTHC: Phê duyệt phương án khai thác gỗ, thực vật rừng ngoài gỗ loài thông thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã

- **Mã số TTHC:** 1.011471

- **Tổng thời gian thực hiện TTHC:**

+ 07 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ ngày tương đương 56 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác.

+ 10 ngày làm việc (8 giờ làm việc/ ngày tương đương 80 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác.

1.1. Đối với trường hợp không cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác: 07 ngày làm việc (56 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có). + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	UBND xã	Phòng Kinh tế	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo UBND xã	42 giờ
		Lãnh đạo UBND xã	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	8 giờ
		Văn phòng UBND cấp xã	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định; - Chuyển kết quả tới Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	02 giờ

	PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã			
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

1.2. Đối với trường hợp cần xác minh tính chính xác của hồ sơ trình phê duyệt phương án khai thác: 10 ngày làm việc (80 giờ)

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có). + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	UBND xã	Phòng Kinh tế	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo UBND xã	66 giờ
		Lãnh đạo UBND xã	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	8 giờ
		Văn phòng UBND cấp xã	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định; - Chuyển kết quả tới Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	2 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

2. Tên TTHC: Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân

- Mã số TTHC: 1.012694

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: **12 ngày làm việc (96 giờ)**

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có). + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	UBND xã	Phòng Kinh tế	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo UBND xã	74 giờ
		Lãnh đạo UBND xã	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	16 giờ
		Văn phòng UBND cấp xã	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định; - Chuyển kết quả tới Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	2 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

3. Tên TTHC: Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cá nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái

- Mã số TTHC: 3.000250

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: **15 ngày làm việc (120 giờ)**

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có). + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	UBND xã	Phòng Kinh tế	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo UBND xã	98 giờ
		Lãnh đạo UBND xã	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	16 giờ
		Văn phòng UBND cấp xã	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định; - Chuyển kết quả tới Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	2 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

4. Tên TTHC: Thẩm định thiết kế, dự toán hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công

- Mã số TTHC: 1.007919

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: **09 ngày làm việc (72 giờ)**

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có). + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	UBND xã	Phòng Kinh tế	- Thẩm định hồ sơ; - Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo UBND xã	50 giờ
		Lãnh đạo UBND xã	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết	16 giờ
		Văn phòng UBND cấp xã	- Phát hành, lưu trữ hồ sơ theo quy định; - Chuyển kết quả tới Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	4 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	2 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

5. Tên TTHC: Lập biên bản kiểm tra hiện trường xác định nguyên nhân, mức độ thiệt hại rừng trồng

- Mã số TTHC: 1.012922

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: **05 ngày làm việc (40 giờ)**

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có). + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	UBND xã	Phòng Kinh tế	- Tổ chức kiểm tra; - Lập biên bản kiểm tra hiện trường; - Chuyển kết quả tới Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	38 giờ
Bước 3	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	2 giờ
Bước 4	Điểm trả kết quả tập trung Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian

6. Tên TTHC: Hỗ trợ tín dụng đầu tư trồng rừng gỗ lớn đối với chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân

- Mã số TTHC: 1.012531

- Tổng thời gian thực hiện TTHC: **20 ngày (160 giờ)**

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Trách nhiệm thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	- Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, thành phần hồ sơ theo quy định + Trường hợp hồ sơ đầy đủ: số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy kèm theo (nếu có). + Trường hợp hồ sơ chưa đạt yêu cầu: hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo đúng quy định	Không tính thời gian
Bước 2	UBND xã	Phòng Kinh tế	- Tổ chức xác minh; - Lập biên bản xác minh; - Dự thảo kết quả trình Lãnh đạo UBND xã báo cáo UBND tỉnh; - Cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; Chuyển hồ sơ và dự thảo kết quả giải quyết trình UBND tỉnh	94 giờ
Bước 3	UBND tỉnh	Chuyên viên biên tập theo dõi lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường; Lãnh đạo Văn phòng; Lãnh đạo UBND tỉnh.	- Kiểm tra, hoàn thiện dự thảo kết quả giải quyết hồ sơ; trình Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh; - Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết; - Phát hành, chuyển kết quả giải quyết đến Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	64 giờ
Bước 4	Điểm tiếp nhận hồ sơ của Sở Nông nghiệp và Môi trường Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ tiếp nhận	Bàn giao kết quả sang Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã.	2 giờ

Bước 5	Điểm trả kết quả tập trung của Trung tâm PVHCC tỉnh/Trung tâm PVHCC cấp xã	Cán bộ trả kết quả tập trung	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Không tính thời gian
--------	--	------------------------------	----------------------------------	----------------------